

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 30 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Toàn

Ông Phạm Thanh Hùng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Mỹ Duyên - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Quách Văn Đ; sinh ngày 22 tháng 12 năm 1983; tại xã N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; số CCCD: 038083017085; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Trọng B; con bà: Trịnh Thị D; có vợ là Lê Thị O và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2022, bị Công an huyện Ngọc Lặc (cũ), tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đinh Thiên S; sinh năm: 1967; nơi cư trú: Thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T; sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Việt A; sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

2. Ông Mai Đình D1; sinh năm: 1971; nơi cư trú: Thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

3. Anh Lê Viết D2; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn M, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/08/2025, Quách Văn Đ ở thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá được anh Lê Viết D2 ở thôn M, xã N, tỉnh Thanh Hóa gọi điện thoại đến quán bia Bình Yên ở gần trường cấp 2 N, sau đó Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 của mình đi đến quán bia, sau khi uống bia xong, đến khoảng 21 giờ 50 phút Đ đưa anh D2 về nhà Đ để nghỉ, còn Đ lấy tiền ra ngoài quán trả tiền bia, trên đường đi ra quán bia cách nhà khoảng 50m, đến ngã ba đường liên thôn thuộc thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hóa, phía trước cửa hàng thuốc tân dược Yên Hào, Đ thấy có xe máy điện biển kiểm soát 36MD6-510.68 đang dừng ở trên lề đường bên trái theo hướng đi của Đ, ông Đinh Thiên S ở thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hóa (là tổ trưởng Tổ an ninh trật tự thôn L) đang ngồi ở bên cạnh xe máy điện để chờ lực lượng Công an xã N đến để thực hiện công tác tuần tra. Thấy vậy Đ điều khiển xe máy tiến lại gần chỗ ông S với mục đích muốn trêu chọc, gây sự với ông S (do trước đây Đ và ông S cũng có mâu thuẫn, không ưa nhau, gặp nhau ở đâu là cãi nhau ở đó) nhưng không may xe của Đ lại đâm vào phần đuôi xe của ông S làm xe máy điện đổ vào người ông S làm ông S bị xây xước da ở phần cổ tay phải và sưng nề phần đầu gối chân phải. Thấy ông S nằm ngã ra đường thì Đ nghĩ là ông S ăn vạ mình nên Đ ngồi trên xe nói “chết chưa, chết chưa, chưa chết à”, ông S có nói lại “mi đừng vô tao, mi còn không nâng tao lên, mi còn nói thế à”, sau đó ông S đi ra ngoài, thì xuống khỏi xe máy đi đến chỗ ông S và tiếp tục chửi ông S. Sau đó Đ và ông S tiếp tục lời qua tiếng lại chửi bới nhau và được anh Nguyễn Văn T, Đinh Việt A, Mai Đình D1 đều ở cùng thôn can ngăn nhưng Đ vẫn rất hung hăng nói về phía ông S “Mày tuổi cặc gì ở đây”, ông S nói lại “Không tuổi gì, tao nói với mày này” thì Đ liền nói “Mi mi cái đéo chi, địt mẹ mi nữa chứ, mi thích không, mi thích chơi với tao không” rồi Đ tiếp tục ra vị trí xe máy điện của ông S để kéo chiếc xe máy điện nhưng anh T tiếp tục can ngăn, Đ tiếp tục chửi “Địt mẹ mày, mày đứng lề đường mày chưa báo cáo, đứng không” “mẹ mày chứ, mày thích làm gì thì làm chứ, lề đường nhà mày à”. Ông S nói với Đ rằng Đ là người đi xe máy đến và húc vào ông S, ông S đang ngồi trong đây, ông S chưa làm gì cả thì Đ tiếp tục chửi “Địt mẹ mày, tao địt mẹ mày đấy, tao nể bố H thôi nhá”. Anh Đinh Việt A, Mai Đình D1 đến để can ngăn đẩy Đ ra chỗ xe của Đ và đẩy Đ đi về. Sau khi về nhà do bức tức nên Đ cầm xô nước rác ở bàn uống nước tại nhà Đ, quay lại vị trí của ông S nói “ông không về đi” rồi Đ hất nước rác bắn trong thùng đựng rác về phía ông S nhưng không trúng vào người, một ít nước bắn vào chân của ông S và anh T. Sau đó Đ mang theo thùng đựng rác đi về nhà, còn ông S đến trụ sở Công an xã N, tỉnh Thanh Hoá báo cáo sự việc.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 603/KLTTCT-PYTH ngày 03/11/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế Thanh

Hóa kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Thiên S tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

Cơ chế hình thành dấu vết thương tích:

+ Mặt ngoài cổ tay phải có vết xây xước da, rớm máu: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh. Gây tổn thương xây xước da, rớm máu; hiện tại để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng cổ tay phải.

+ Mặt trong đầu gối phải sưng nề, không rõ hình, ấn đau: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh. Gây tổn thương sưng nề; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương.

+ Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Tại Kết luận giám định số: 3304/KL-KTHS ngày 04/09/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Mẫu máu của Quách Văn Đ, sinh năm 1983, trú tại thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá niêm phong gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 141,21mg/100ml máu (Một bốn một phẩy hai một miligam trên một trăm mililit máu).

Tại Kết luận giám định số: 3968/KL-KTHS ngày 15/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định. Trích xuất 09 (chín) ảnh từ tệp gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 3631/KL-KTHS ngày 23/09/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má trái lớp trước tương ứng trên hàng chữ "Made in Viet Nam" xe mô tô BKS 36B1 - 290.11 (ảnh 5,6) với mặt ngoài sau ốp bảo vệ bên trái phần sau khung xe máy điện BKS 36MD6 - 510.68 (ảnh 11, 12).

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô BKS 36B1 - 290.11 có hướng chuyển động gần vuông góc từ trái qua phải so với xe máy điện BKS 36MD6 - 510.68.

- Vị trí va chạm của hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (1), (2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thuộc lề đường bên trái đường tỉnh lộ 506E hướng xã K đi Công an xã N.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe mô tô BKS 36B1 - 290.11 tại thời điểm xảy ra va chạm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông S

1.000.000đ (Một triệu đồng), ông S không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-KV10 ngày 22 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 10 - Thanh Hoá đã truy tố Quách Văn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS: xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo đã bồi thường cho ông S, ông S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét; tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xô nhựa, màu nâu bạc; trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 3600194 cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và không có tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất với nội dung sự việc như cáo trạng của Viện kiểm sát. Ông S đã nhận số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do bị cáo tự nguyện bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra, người làm chứng đều thống nhất với nội dung sự việc như cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08/08/2025, Quách Văn Đ có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn cao (141,21mg/100ml máu) tham gia giao thông trên tuyến đường tỉnh lộ 506E tại ngã ba thôn L, xã N, tỉnh Thanh Hoá và chạm với xe máy điện của ông Đinh Thiên S đang dừng bên lề đường làm đổ xe máy điện vào người ông S. Sau va chạm, Đ còn có thái độ hung hăng chửi, bới, gây ồn

ào tại nơi công cộng; sau khi được can ngăn, Đ về nhà còn mang xô nhựa đựng nước rác tại nhà mình mang đến nơi ông S đang đứng hắt nước rác về phía người ông S. Hành vi của Quách Văn Đ làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai trung thực các tình tiết của vụ án là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy ngày 20/7/2022, bị Công an huyện N (cũ), tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên bị cáo được xác định có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên chưa cần cách ly khỏi xã hội mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã cũng đủ để bị cáo thành người công dân tốt là phù hợp với Điều 65 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông S, ông S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng:

01 (Một) xô nhựa, màu nâu bạc là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 3600194 không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (Một) xe máy điện biển kiểm soát 36MĐ6-510.68, xác định chủ sở hữu là ông Đinh Thiên S, xe không hư hỏng gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 đâm vào xe máy điện biển kiểm soát 36MĐ6-510.68 dẫn xe máy điện ngã vào người ông Đinh Thiên S, làm ông Đinh Thiên S bị tổn thương cơ thể là 01% (Một phần

trăm). Do đó hành vi của Quách Văn Đ không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 BLHS. Tuy nhiên, Quách Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã có văn bản gửi đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định. Xe máy điện không bị hư hỏng nên không tiến hành định giá tài sản, ông S cũng không yêu cầu gì.

Lý do xảy ra sự việc là do mâu thuẫn cá nhân, thời điểm diễn ra khi ông S chưa thực thi nhiệm vụ nên không có căn cứ xử lý Đ về tội Chống người thi hành công vụ là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Quách Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thanh Hoá quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án hình sự; Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của BLHS.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) xô nhựa, màu nâu bạc.

Trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 36B1-290.11 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 3600194 cho bị cáo.

(Chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Thanh Hoá).

Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án này có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- CQĐT CA tỉnh Thanh Hoá (PC 01);
- CQTHAHS CA tỉnh Thanh Hoá (PC 10);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- THADS cấp tỉnh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thịnh